

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Thanh khoản trở lại

Thị trường bật tăng mạnh mẽ trong phiên giao dịch đầu tuần dưới sự dẫn dắt của nhóm VinGroup, với VIC và VHM đóng góp 18 điểm trong tổng số 20 điểm tăng của VN-Index. Thông tin tích cực liên quan đến nâng hạng thị trường cuối tuần khiến tâm lý hưng phấn ngay từ đầu tiên. Điểm tích cực là thanh khoản duy trì phiên thứ 2 liên tiếp ở mức tích cực, với giá trị giao dịch đạt 20 nghìn tỷ đồng. Tuy vậy, đà tăng lại kém tính lan toả khi phần lớn điểm số tập trung cục bộ ở VIC và VHM, các cổ phiếu còn lại không ghi nhận mức tăng nào đáng kể. Khối ngoại đảo chiều mua ròng, tuy giá trị mua ròng còn khá khiêm tốn.

Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 20.68 điểm (+1.17%), đóng phiên ở 1,788.78 điểm; HNX-Index giảm 0.88 điểm (-0.31%), đạt 283.19 điểm. Thanh khoản tổng ba sàn đạt 20.8 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 967 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại đảo chiều mua ròng 180 tỷ đồng, nổi bật là các cổ phiếu HPG (+106 tỷ đồng), VIC (+83 tỷ đồng), VPB (+67 tỷ đồng). Ngược lại, các cổ phiếu bị bán ròng tiêu biểu là VCB (-58 tỷ đồng), DCM (-41 tỷ đồng) và BVH (-38 tỷ đồng).

VIC (+4.63%), VHM (+2.37%), VPB (+2.53%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất để nâng đỡ chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, CTG (-1.09%), LPB (-1.80%), ACB (-1.10%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của chỉ số.

Góc nhìn kỹ thuật: Sau loạt thông tin tích cực liên quan đến FTSE vào cuối tuần, tâm lý hưng phấn lan tỏa mạnh ngay từ đầu phiên, giúp VN-Index mở cửa với mức tăng gần 18 điểm với thanh khoản cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, khi chỉ số tiếp tục tiến sát vùng kháng cự 1,790-1,810 điểm, áp lực chốt lời gia tăng khiến thị trường thu hẹp đà tăng và xuất hiện rung lắc trong phiên. Theo chúng tôi, diễn biến này chưa phải là tín hiệu tiêu cực. Việc thị trường rung lắc và hấp thụ lực bán tại vùng kháng cự là cần thiết để hạ nhiệt tâm lý hưng phấn và củng cố nền giá cho nhịp tăng tiếp theo. Trong các phiên tới, nếu thanh khoản tiếp tục cải thiện và dòng tiền duy trì tích cực, VN-Index được kỳ vọng sẽ sớm kiểm định lại vùng kháng cự tâm lý 1,800 điểm.

Ở trường hợp tích cực trung hạn: Trong kịch bản lạc quan, triển vọng lạm phát bớt căng thẳng hơn sẽ tạo dư địa cho chính sách tiền tệ linh hoạt hơn, hỗ trợ mặt bằng định giá thị trường. Các doanh nghiệp duy trì tăng trưởng lợi nhuận tốt, đang giao dịch ở mức định giá phù hợp dù lãi suất nội địa vẫn neo cao, có thể là cơ hội đầu tư tốt cho mục tiêu trung - dài hạn. Với kịch bản này, VN-Index được kỳ vọng hướng tới vùng 2,000 – 2,100 điểm trong nửa cuối năm 2026. Tuy vậy, các phiên phục hồi trong tuần còn lại của tháng 7 phải cho thấy lực cầu bắt đầu mạnh mẽ.

Ở trường hợp cơ sở trung hạn: Ngược lại, nếu áp lực bán ròng từ khối ngoại tiếp tục kéo dài, đồng thời lãi suất nội địa tiếp tục tăng khiến thanh khoản thị trường suy giảm, VN-Index có thể thiếu vắng dòng tiền mới mang tính tích cực và nhiều khả năng sẽ đi ngang tích lũy trong biên độ 1,750 – 1,850 điểm trong nửa cuối năm 2026. Nhóm VIC, VHM suy yếu có thể khiến VN-Index quay trở lại test cận dưới của biên sideways trước đó quanh mức 1,580 – 1,600 điểm. Bên cạnh đó, căng thẳng địa chính trị Iran – Mỹ tái leo thang cùng khả năng Fed duy trì lãi suất cao có thể là những yếu tố bên ngoài góp phần củng cố kịch bản tiêu cực này, tạo áp lực lên tỷ giá và dòng vốn ngoại vào các thị trường mới nổi như Việt Nam.

Chiến lược: Nhà đầu tư có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh của thị trường để giải ngân từng phần, đồng thời duy trì tỷ trọng tiền mặt hợp lý nhằm quản trị rủi ro và sẵn sàng gia tăng vị thế khi xu hướng thị trường xác nhận hồi phục. Nhà đầu tư nên hạn chế sử dụng đòn bẩy (margin) để bắt đáy khi thị trường có thể hình thành đáy thứ hai. Ngoài ra, các phiên hồi kỹ thuật sẽ là cơ hội để nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục với các doanh nghiệp kinh doanh không đúng như kỳ vọng.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam (tỷ đồng)

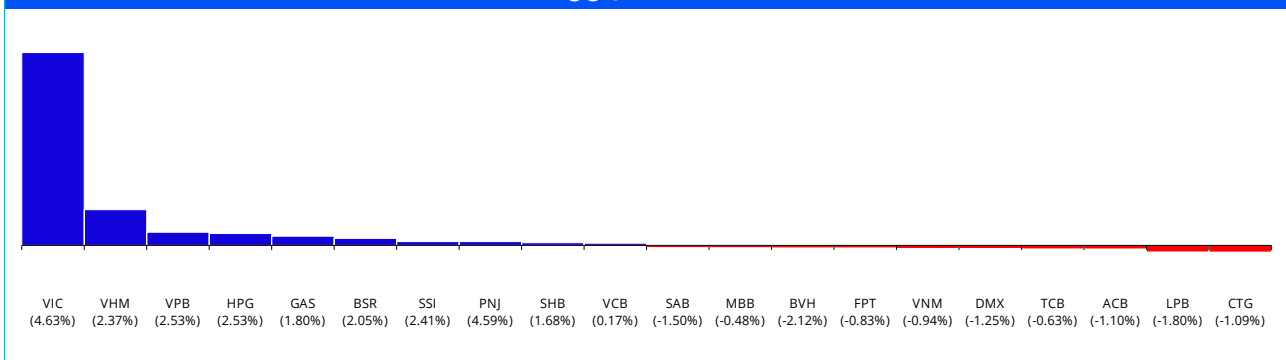
Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,789	1.2	6.1	8.7	13.4	2.0	8,501,107
VN30 Index	1,942	0.7	6.2	7.1	11.3	2.0	6,382,973
VN Midcap	1,973	0.8	6.9	-20.9	12.5	1.2	1,356,539
VN Smallcap	1,272	0.7	4.4	-19.5	11.5	0.8	300,696
HNX Index	283	-0.3	3.7	3.9	18.3	1.6	419,378
UpCom	128	0.2	1.5	16.9	13.4	1.8	657,310

Nhóm ngành (tỷ đồng)							
Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-0.2	93.2	48.4	1.8	30.3	5.7	257,061
Bảo hiểm	-1.8	12.5	8.8	1.0	14.4	1.7	60,460
Bất động sản	3.6	3.9	12.3	1.9	33.8	3.5	2,611,007
CNTT	-0.7	12.1	-24.6	0.7	12.9	2.8	134,455
Dầu khí	1.3	13.2	6.4	1.2	24.8	2.5	66,298
Dịch vụ tài chính	0.3	7.6	0.7	1.5	24.2	2.6	427,628
Tiện ích	0.9	15.6	6.8	1.2	14.5	2.1	346,034
Du lịch và Giải trí	-0.1	2.9	-17.3	1.0	30.5	4.2	311,966
Hàng & DV CN	0.2	9.6	-2.4	0.9	12.6	1.6	164,509
Hàng CN & Gia dụng	3.5	16.4	-27.1	0.8	8.0	1.2	42,202
Hóa chất	0.4	16.0	8.4	0.9	15.6	1.7	207,649
Ngân hàng	0.0	6.6	-0.3	0.9	9.3	1.5	2,597,363
Ô tô và phụ tùng	1.4	7.4	-8.9	0.8	3.4	0.8	14,505
Tài nguyên Cơ bản	2.3	5.7	-6.6	0.9	13.3	1.3	229,421
Thẩm mỹ & Đồ uống	-0.1	4.7	-9.7	1.4	22.2	3.4	621,137
Truyền thông	0.9	3.4	-23.2	0.7	21.2	0.8	2,063
Xây dựng và Vật liệu	0.3	5.5	-11.2	0.8	10.7	1.2	128,358
Y tế	1.3	3.6	-10.0	0.9	17.1	1.9	36,328

Tiền tệ và hàng hóa							
	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	99	0.2	-0.6	-2.4	-0.2	0.7	1.3
USD/JPY	159	0.2	-0.2	-2.8	0.2	1.6	7.7
USD/CNY	7	0.0	-0.3	-0.7	-0.9	-3.8	-6.0
KRW/USD	1,384	-0.2	-2.1	-5.2	-8.8	-3.9	-0.5
EUR/USD	1	0.1	-0.7	-2.5	-0.2	0.7	-0.4
USD/VND	26,158	0.2	-0.2	-0.6	-0.8	-0.5	-0.6
Dầu Thô	85	-2.4	0.5	-4.9	-12.1	47.9	33.4
Xăng	326	-2.7	-0.4	-4.1	-5.7	91.0	50.9
Khí đốt	3	-1.0	2.1	-4.4	-5.5	-25.5	1.8
Coal	132	0.8	1.7	0.5	-0.4	22.3	18.9
Vàng	4,642	0.9	5.1	14.5	1.6	7.5	37.9
Thép cuộn TQ	3,325	1.2	1.9	1.2	-2.6	1.7	-3.2

Nguồn: Bloomberg

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]

Nhi Nguyen

(84-28) 6299 - 8000

nhi.ntt@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV

để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

- CTG – Ngân hàng:** Lãi suất tiết kiệm tại quầy của VietinBank dao động từ 2,1% đến 6,0%/năm. Với khoản tiền gửi 300 triệu đồng, khách hàng nhận mức lãi suất cao nhất 6,0%/năm tại các kỳ hạn từ 24 đến 36 tháng.
- BAB – Ngân hàng:** Bac A Bank đã mua lại toàn bộ 1.000 tỷ đồng trái phiếu mã BAB12506 vào ngày 19/8/2026. Việc tất toán này hoàn tất trước thời hạn đáo hạn theo kế hoạch ban đầu là 2 năm.
- VPB – Ngân hàng:** VPBank đã mua lại toàn bộ lô trái phiếu VPBB2427001 trị giá 4.000 tỷ đồng trước hạn. Lô trái phiếu này có kỳ hạn 3 năm và được phát hành vào ngày 16/8/2024.
- VGI – Viễn thông:** Viettel Global vừa giành quyền sử dụng 240 MHz phổ tần tại Cộng hòa Dominica để triển khai mạng 4G/5G trong 20 năm. Đây là thị trường quốc tế thứ 11 của Viettel nhằm mở rộng không gian tăng trưởng.
- NVL – Bất động sản:** Novaland chưa thể thanh toán gần 7,95 triệu USD lãi trái phiếu quốc tế NVLD2126009 đến hạn ngày 16/1/2026. Doanh nghiệp cũng đang chậm trả nhiều khoản nợ trái phiếu trong nước với tổng giá trị hàng trăm tỷ đồng.
- HPG – Nguyên vật liệu:** FTSE Russell đưa HPG vào nhóm Mid Cap của FTSE All-World sau khi tập đoàn hoàn thiện dự án Dung Quất 2. Việc này giúp HPG tiếp cận dòng vốn thụ động ước tính khoảng 80 triệu USD từ các quỹ đầu tư.
- NVL – Bất động sản:** Đầu tư Địa ốc No Va đã mua lại 413 tỷ đồng trái phiếu mã NVJCH2024004 qua hai đợt vào ngày 12/8 và 17/8. Giao dịch này giúp giá trị lưu hành của lô trái phiếu giảm xuống còn 196,8 tỷ đồng.
- VPB – Ngân hàng:** Cake by VPBank áp dụng lãi suất ưu đãi 9,4%/năm cho kỳ hạn 12 tháng khi khách hàng gửi tiết kiệm lần đầu. Với khoản tiền 500 triệu đồng, khách hàng nhận được 47 triệu đồng tiền lãi cuối kỳ.
- HSG – Nguyên vật liệu:** HSG góp thêm 300 tỷ đồng để nâng vốn điều lệ Hoa Sen Sài Gòn từ 100 tỷ lên 400 tỷ đồng. Sau giao dịch, tỷ lệ sở hữu của HSG tại doanh nghiệp này tăng từ 10% lên 77,5%.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ Tập đoàn Vingroup - VIC

VIC – Bất động sản: Sân vận động VinFast – Trống Đồng có diện tích 73,3 ha với sức chứa 135.000 chỗ ngồi. Công trình ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ xanh, dự kiến hoàn thành vào tháng 7/2027.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)									
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	8/23/2026	8/24/2026	TB 1 tuần	Xu hướng 10 phiên			
1	Truyền thông	139.9	4	8	3				
2	Bảo hiểm	114.5	49	75	35				
3	Ô tô và phụ tùng	79.2	38	45	25				
4	Dịch vụ tài chính	52.4	2,643	2,459	1,613				
5	Tài nguyên Cơ bản	43.7	649	769	535				
6	Y tế	40.5	29	54	39				
7	Xây dựng và Vật liệu	40.0	442	535	382				
8	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	35.0	224	363	269				
9	Hóa chất	32.7	378	434	327				
10	Dầu khí	31.9	520	929	704				
11	Bất động sản	28.0	2,359	2,950	2,304				
12	Ngân hàng	15.9	3,850	3,666	3,164				
13	Công nghệ Thông tin	10.1	511	340	309				
14	Du lịch và Giải trí	7.4	182	192	179				
15	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	1.8	1,326	945	928				
16	Thực phẩm và đồ uống	0.1	1,058	837	836				
17	Bán lẻ	-2.4	505	338	346				

Top 5 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (tỷ đồng)	Xu hướng
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	13,800	2.2	8.5	-23.7	64	889.7	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	22,250	2.5	5.0	-5.6	42	636.1	
VPB	VPBank	Ngân hàng	26,350	2.5	6.5	-6.4	52	505.9	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	21,250	2.4	7.3	-12.1	29	691.7	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	11,800	2.2	2.6	-21.3	116	277.1	

Top 5 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa price	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	KL giao dịch (x1000)	Xu hướng
BKG	Đầu tư BKG Việt Nam	Hàng cá nhân & Gia dụng	2,000	-4.3	-1.5	-30.3	315.3	1450.00	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	10,000	6.4	16.3	43.1	382.7	1248.10	
OGC	Tập đoàn Đại Dương	Dịch vụ tài chính	2,190	1.4	0.5	-40.8	312.7	537.80	
KDC	Tập đoàn KIDO	Thực phẩm và đồ uống	52,000	0.6	1.2	0.0	531.2	410.20	
QCG	Quốc Cường Gia Lai	Bất động sản	10,900	6.9	7.4	-27.8	436.8	368.10	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)					Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
					Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
Top bán ròng					8/24/2026	1,785.3	1,609.0	176.3
(57.86)	VCB	HPG	106.35		8/21/2026	2,185.8	2,146.3	39.6
(41.39)	DCM	VIC	82.45		8/20/2026	1,069.5	1,686.6	-617.0
(37.86)	BVH	VPB	66.99		8/19/2026	1,092.1	1,803.6	-711.5
(37.01)	CTG	MSN	61.07		8/18/2026	1,179.8	1,948.1	-768.3
(36.67)	PLX	HCM	48.30		8/17/2026	1,313.0	1,915.6	-602.6
(35.85)	FPT	VIX	47.94		8/14/2026	2,094.7	2,972.9	-878.1
(30.34)	BID	TCH	42.84		8/13/2026	2,275.5	2,848.7	-573.3
(28.38)	GAS	SSI	39.33		8/12/2026	1,650.2	1,335.8	314.4
(25.36)	LPB	BAF	33.23		8/11/2026	1,265.6	2,035.0	-769.4
(24.25)	POW	VNM	30.17		8/10/2026	1,794.6	2,074.5	-279.9
					8/7/2026	2,221.6	2,297.7	-76.1
					8/6/2026	1,634.0	1,754.0	-119.9
					8/5/2026	3,144.0	2,645.8	498.3
					8/4/2026	2,766.3	1,875.0	891.3
					8/3/2026	3,217.1	2,159.9	1,057.1

Nguồn: Flnpro

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa										
Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 10 phiên	
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	34,850	0.3%	5.6%	-3.4%	234,800	8.2		
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	28,640	1.2%	1.9%	0.8%	4,900	0.1		
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	28,970	1.5%	7.5%	-4.6%	34,600	1.0		
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	34,530	1.0%	8.8%	-9.8%	207,900	7.2		
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	25,580	1.3%	2.9%	0.2%	51,700	1.3		
6	VinaCapital VN100 ETF	FUESSV30	24,500	-1.2%	1.5%	-3.9%	10,200	0.2		
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	23,900	0.7%	4.4%	-3.7%	3,500	0.1		
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	13,330	0.0%	5.6%	7.1%	0	n.a		
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	13,280	0.5%	6.2%	-3.6%	17,000	0.2		
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,450	1.5%	9.7%	-15.9%	5,000	0.1		
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	17,440	3.0%	2.0%	-0.7%	600	0.0		
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,680	-0.7%	2.8%	-10.0%	2,800	0.0		
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	14,750	1.4%	1.6%	2.4%	2,700	0.0		
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,290	n.a	6.8%	-14.5%	200	0.0		
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	0.7%	0.7%	0	n.a		
16	An Bình Fund VN Diamond	FUEABVND	10,200	0.0%	-3.8%	-5.6%	0	n.a		

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa														
Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30TR	2	108,424	32,258	8.4	21.3	0.9	2.22	2.0	10.9	61.7
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	202,026	51,748	51,748	2.3	26.9	0.8	1.64	1.8	13.7	52.3
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	585,865	44,955	42,106	-15.0	27.2	1.0	2.02	1.3	8.0	87.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	10,977,554	150,900	97,002	-11.5	24.8	0.9	2.63	1.6	8.6	84.2
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	661,487	-	-	2.7	21.9	0.8	2.22	1.7	10.2	51.1
6	VinaCapital VN100 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	252,117	9,555	14,323	7.5	24.9	0.7	2.31	2.0	10.9	62.8
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	532,287	(29,275)	(46,047)	7.7	24.2	1.0	1.88	2.0	11.3	70.2
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	10/12/2021	VN100	66,318	-	-	15.4	52.4	1.0	1.61	1.8	11.6	52.1
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	2,403,232	(53,680)	(116,692)	8.6	26.7	1.0	1.73	1.8	11.7	58.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VN70	277,137	1,184	(18,609)	-18.5	29.7	0.8	1.66	1.2	10.6	37.1
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	235,453	(25,060)	(25,060)	-11.0	29.6	0.9	1.97	1.4	8.8	71.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	196,564	(5,380)	(53,681)	-10.8	27.1	0.9	2.27	1.8	9.8	87.6
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50IX	n.a	-	-	2.4	40.4	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VND	70,550	n.a	n.a	-15.9	27.4	1.0	1.94	2.0	12.8	81.7
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	#N/A	N/A	VND	n.a	n.a	n.a	0.7	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a
16	An Bình Fund VN Diamond	ABF	8/16/2024	VND	n.a	n.a	n.a	-15.7	24.3	0.6	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg



SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem
Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.